

Số: 17/2024/QĐST- HNGĐ

Hà Giang, ngày 22 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2024/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024; giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vương Thị Đ; địa chỉ: Thôn M, xã Liên H, huyện Bắc Q, tỉnh Hà Giang;

- Bị đơn: Anh Lù Văn K; địa chỉ: Tổ 03, đường Phong Q, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/4/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vương Thị Đ; địa chỉ: Thôn M, xã Liên H, huyện Bắc Q, tỉnh Hà Giang và anh Lù Văn K; địa chỉ: Tổ 03, đường Phong Q, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Thị Đ và anh Lù Văn K nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Lù Văn K là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lù Thị Thanh V, sinh ngày 05/5/2018 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi. Chị Đ cấp dưỡng nuôi con chung theo mức 1.000.000đ/1 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/4/2024 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi, anh K là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng. Chị Đ có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định

*Kể từ ngày từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

- Tài sản chung, công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Vương Thị Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, biên lai số 0000355 ngày 01/4/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND thành phố HG;
- Chi cục THADS TP. H;
- UBND Xã Liên H, H Bắc Q, tỉnh Hà Giang;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thanh Bình**